

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
TỈNH NGHỆ AN**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 166/2022/HS-PT

Ngày: 27-12-2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH NGHỆ AN**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Hoàng Ngọc Anh

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Hữu Hà

Bà Nguyễn Thị Hải Minh

- Thư ký phiên toà: Ông Lê Viết Ngọc - Thẩm tra viên, Toà án nhân dân tỉnh Nghệ An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nghệ An tham gia phiên toà: Bà Vũ Thị Hiền - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 12 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 183/2022/TLPT-HS ngày 07 tháng 10 năm 2022 đối với các bị cáo Nguyễn Như S, Phạm Đức A, Nguyễn Hữu H do có kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân C, tỉnh Nghệ An và kháng cáo của các bị cáo Nguyễn Như S, Phạm Đức A, Nguyễn Hữu H đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 204/2022/HS-ST ngày 15 tháng 8 năm 2022 của Tòa án nhân dân C, tỉnh Nghệ An.

Bị cáo bị kháng nghị và có kháng cáo:

1. Họ và tên : Nguyễn Như S, sinh năm 1995; nơi cư trú: Xóm A, xã B, huyện C, tỉnh Nghệ An; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; con ông Nguyễn Như K và bà Trần Thị Q; có vợ Nguyễn Thị H và có 01 con; tiền án, tiền sự, nhân thân: Không; Bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 28/9/2021 đến nay; có mặt.

2. Họ và tên: Phạm Đức A, sinh năm 1997; nơi cư trú: Xóm A, xã B, huyện C, tỉnh Nghệ An; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; con ông Phạm Đức M và bà Nguyễn Thị Th; vợ con chưa có; tiền án, tiền sự, nhân thân: Không; Bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 28/9/2021 đến nay; có mặt.

3. Họ và tên: Nguyễn Hữu H, sinh năm 1996; nơi cư trú: Xóm A, xã B, huyện C, tỉnh Nghệ An; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; con ông Nguyễn Hữu S và bà Đặng Thị L vợ con chưa có; tiền án, tiền sự, nhân thân: Không; Bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 01/10/2021 đến nay; có mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 10 giờ ngày 27/9/2021, Nguyễn Như S điện thoại cho Phạm Đức A hỏi "có chi dưới không (ý hỏi có ma túy đá không)", A nói "hết rồi", S nói "tý nữa tau xuống phòng trọ rồi tính". Sau đó, Phạm Đức A điện thoại rủ bạn là Trần Tuấn A1 đi ăn cơm trưa. Gọi điện thoại cho A xong, S điện thoại cho một nam thanh niên tên T thường gọi T con nhà ở phường A, thành phố V rồi nói "Tý em chuyển trả cho Ah số tiền 1.500.000 đồng, Ah có ma túy đá không, lấy cho 300.000 đồng tiền sẽ trả sau", T nói "có gì gọi lại sau". Đến khoảng 12 giờ 30 phút cùng ngày, Nguyễn Như S gọi điện thoại rủ Nguyễn Hữu H đi xuống thành phố V chơi thì H đồng ý. S điều khiển xe máy đi đón H, trên đường đi S vào một quầy bán điện thoại bên đường nhờ chị chủ quán chuyển khoản giúp thì chị này đồng ý. S điện thoại cho T nói T đọc số tài khoản để cho chị chủ quán chuyển số tiền 1.500.000 đồng cho T. Chuyển tiền xong, S trả 13.000 đồng tiền phí chuyển khoản rồi đi đến nhà đón H rồi chở H đi xuống phòng trọ của Phạm Đức A. Đến nơi, không thấy A ở trong phòng trọ nên S gọi điện thoại cho A về mở cửa. Gọi điện cho A xong, S nói H chờ A về mở cửa phòng còn S lấy xe máy đi ra đường A, thành phố V gọi điện thoại cho T hỏi "tình hình thế nào", T nói "tý gọi lại cho". Sau đó, S quay về phòng trọ của A thì thấy A đã về mở cửa phòng cho H và S vào phòng trọ còn A tiếp tục đi ăn cơm. Khoảng 15 phút sau, Phạm Đức A đi về phòng trọ cùng với Trần Tuấn A1 rồi tất cả ngồi nói chuyện với nhau về việc làm shipper khoảng một tiếng đồng hồ. Khi nói chuyện, A nói "Lâu ngày làm tý hầy, ý rủ mọi sử dụng ma túy đá", tất cả đồng ý. A và S đi ra hành lang phòng trọ rồi A nói với S "kiểm tý về chơi", S nói "Có rồi". Khoảng 05 phút sau, Tuấn gọi điện cho S thông báo đã có ma túy rồi nói S đi lên đường A, thành phố V để lấy ma túy. Nghe điện thoại xong, S đi vào nói với H "Đi với tau cho vui", hiểu ý S đi mua ma túy về sử dụng nên H đồng ý đi cùng. S điều khiển xe máy của S chở H đi lấy ma túy, trên đường đi H hỏi S "Đi mô", S nói "Đi lấy cái nớ chi, ý nói lấy ma túy" rồi S chở H đến đường A, thành phố V. Đến nơi, S gọi điện cho T hỏi "lấy ma túy ở đâu", T hướng dẫn cho S đi vào một ngõ nhỏ, đi đến cột điện thứ ba sẽ thấy một bao thuốc lá Thăng Long màu vàng, có gói ma túy đá bên trong lại đó mà lấy. S chở H đi theo hướng dẫn của T thì thấy dưới cột điện có một bao thuốc lá Thăng Long màu vàng nên dừng xe lại. S nói với H xuống xe giả vờ đi tiểu rồi lấy bao thuốc lá Thăng Long có ma túy bên trong. H xuống xe nhặt bao lá Thăng Long có chứa ma túy bên trong cầm ở tay phải rồi lên xe máy để S chở về phòng trọ của A. Khi đến cửa phòng trọ, H đưa bao lá

Thăng Long có ma túy cho S cầm, S nói H canh gác ông chủ phòng trọ không để cho ông biết. Lúc này, Phạm Đức A và Trần Tuấn A1 ngồi bên trong nhìn thấy thì A lấy ở dưới gầm giường một bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá ra bỏ ở nền phòng trọ, S lấy gói ma túy đá đổ hết vào công thủy tinh màu trắng rồi bật lửa khò lên hút cùng với A và A1. 05 phút sau, S gọi H "vô đi", H đi vào cầm ống hút nhựa lên cho vào miệng, A dùng bật lửa khò cho H hút. Khoảng 15 phút sau, nghe phía bên ngoài có tiếng ồn ào S, A, H và A1 sợ bị Công A phát hiện nên không sử dụng ma túy nữa. Phạm Đức A thấy trong công thủy tinh còn thừa một ít ma túy đá nên lấy bộ sử dụng ma túy cất dấu dưới gầm giường phòng trọ còn S, H và A1 đi về. Khoảng 16 giờ 10 phút, Công an phường A, thành phố V đến kiểm tra hành chính phòng trọ của A phát hiện, thu giữ dưới gầm giường 01(một) chai nhựa màu nâu cao khoảng 15cm, có một nắp chai màu xanh được đục hai lỗ, một lỗ bỏ một ống hút nhựa màu trắng dài khoảng 30 cm, một lỗ bỏ một ống công thủy tinh màu trắng, một đầu được uốn cong có hình bầu dục, bên trong có chất tinh thể màu trắng đục là ma túy đá mà Phạm Đức A vừa cất dấu. Sau đó, Công an phường A, thành phố V dẫn giải Phạm Đức A và mời người làm chứng về trụ sở để lập biên bản bắt người có hành vi phạm tội quả tang.

Đến khoảng 21 giờ ngày 27/9/2021, Nguyễn Như S đến Công an phường A, thành phố V xin đầu thú và khai nhận hành vi phạm tội của mình. Thu giữ của Nguyễn Như S 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu Xiao redmi màu xAh tím và thu giữ 01 chiếc xe máy nhãn hiệu Yamaha màu trắng xanh, biển số 37E1 - 500.49 đã qua sử dụng.

Đến khoảng 16 giờ ngày 01/10/2021, Nguyễn Hữu H, đến Cơ quan CSĐT công an thành phố V đầu thú và khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên.

Tại kết luận giám định số 1346/KL- PC09 (Đ2-MT) ngày 03/10/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nghệ A kết luận: Mẫu chất tinh thể màu trắng đục thu giữ của Phạm Đức A gửi tới giám định là ma túy (Methamphetamine); Có khối lượng là 0,275 gam.

Với nội dung trên Bản án hình sự sơ thẩm số 204/2022/HS-ST ngày 15/8/2022 của Tòa án nhân dân C, tỉnh Nghệ An đã quyết định:

Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Như S, Phạm Đức A, Nguyễn Hữu H phạm tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy"

Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự:

Xử phạt bị cáo Nguyễn Như S 07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 28/9/2021. Miễn hình phạt bổ sung là hình phạt tiền cho bị cáo.

Xử phạt bị cáo Phạm Đức A 07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 28/9/2021. Miễn hình phạt bổ sung là hình phạt tiền cho bị cáo.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Hữu H 07 (bảy) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 01/10/2021. Miễn hình phạt bổ sung là hình phạt tiền cho bị cáo.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn quyết định về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo cho các bị cáo.

Ngày 15/8/2022, Viện kiểm sát nhân dân C, tỉnh Nghệ An có Quyết định kháng nghị phúc thẩm số 01/QĐ-VKS-TPV đối với Bản án hình sơ thẩm số 204/2022/HSST ngày 15/8/2022 của Tòa án nhân dân C, tỉnh Nghệ An về phần áp dụng khung hình phạt và mức hình phạt đối với các bị cáo Nguyễn Như S, Phạm Đức A và Nguyễn Hữu H về tội: “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”. Đề nghị Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An xử phạt các bị cáo Nguyễn Như S, Phạm Đức A, Nguyễn Hữu H theo khoản 1 Điều 255 Bộ luật hình sự và giảm hình phạt cho các bị cáo

Ngày 10/11/2022, Viện kiểm sát nhân dân C, tỉnh Nghệ An có Quyết định rút toàn bộ kháng nghị phúc thẩm số 01/QĐ-VKS-TPV.

Ngày 12 tháng 8 năm 2022 bị cáo Nguyễn Như S có đơn kháng cáo; ngày 26 tháng 8 năm 2022 bị cáo Nguyễn Hữu H có đơn kháng cáo; ngày 22 tháng 8 năm 2022 bị cáo Phạm Đức A có đơn kháng cáo; các bị cáo kháng cáo đề nghị Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm các bị cáo giữ nguyên nội dung kháng cáo và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt vì hình vi phạm tội của các bị cáo được quy định tại khoản 1 Điều 255 bộ luật hình sự.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nghệ An đề nghị Hội đồng xét xử:

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355; Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự, chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của các bị cáo Nguyễn Như S, Phạm Đức A và Nguyễn Hữu H, sửa bản án sơ thẩm, giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo các bị cáo Nguyễn Như S, Phạm Đức A và Nguyễn Hữu H.

Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự:

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Như S 07 (bảy) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 28/9/2021;

- Xử phạt bị cáo Phạm Đức A 07 (bảy) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 28/9/2021;

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Hữu H từ 05 (năm) năm đến 05 (năm) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 01/10/2021.

Các bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Các bị cáo không tranh luận với quan điểm của đại diện Viện kiểm sát, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

1. Về tố tụng:

Quyết định kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân C, tỉnh Nghệ An và nội dung đơn kháng cáo của các bị cáo Nguyễn Như S, Phạm Đức A và Nguyễn Hữu H bảo đảm đúng quy định tại các Điều 332, 333, 336, 337 của Bộ luật tố tụng hình sự nên là hợp lệ, được Hội đồng xét xử xem xét, giải quyết theo quy định pháp luật.

Viện kiểm sát nhân dân C, tỉnh Nghệ An có Quyết định rút toàn bộ Quyết định kháng nghị phúc thẩm số 01/QĐ-VKS-TPV ngày 10/11/2022 nên Hội đồng xét xử đình chỉ xét xử vụ án đối với kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân C, tỉnh Nghệ An.

2. Nội dung vụ án:

Xét kháng cáo của các bị cáo Nguyễn Như S, Phạm Đức A, Nguyễn Hữu H, Hội đồng xét xử xét thấy:

Tại phiên tòa phúc thẩm các bị cáo Nguyễn Như S, Phạm Đức A và Nguyễn Hữu H thừa nhận án sơ thẩm xử phạt các bị cáo về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” là đúng, không oan; các bị cáo đều cho rằng bản thân không phải là người nghiện ma túy, các bị cáo tự tổ chức cho nhau sử dụng ma túy và tổ chức cho 01 người khác sử dụng ma túy nên hành vi phạm tội của các bị cáo thuộc khoản 1 Điều 255 Bộ luật hình sự. Xét thấy bị cáo Nguyễn Như S là rủ rê Phạm Đức A và Nguyễn Hữu H sử dụng ma túy, là người liên hệ, bỏ tiền ra mua ma túy, rủ Nguyễn Hữu H đi lấy ma túy về cùng nhau sử dụng; bị cáo Phạm Đức A là người khởi xướng, dùng nơi ở của mình để tổ chức sử dụng ma túy, cũng là người chuẩn bị dụng cụ sử dụng ma túy; khi bị cơ quan chức năng kiểm tra Phạm Đức A đã cất giấu số ma túy còn lại và bộ sử dụng ma túy tránh bị phát hiện; bị cáo Nguyễn Hữu H là người đi cùng Nguyễn Như S lấy ma túy và là người trực tiếp lấy ma túy ở điểm hẹn, canh gác cho các bị cáo khác sử dụng ma túy. Như vậy Phạm Đức A và Nguyễn Hữu H đồng phạm với Nguyễn Như S về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” với vai trò là người giúp sức. Việc tổ chức tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy các bị cáo không có sự bàn bạc, phân công cụ thể vai trò, nhiệm vụ của từng người, tuy nhiên các bị cáo đều nhận thức được việc khởi xướng, mua ma túy về cho cả nhóm sử dụng và đã đồng ý, tiếp nhận ý chí của nhau và cùng nhau tổ chức cho Trần Tuấn A1 sử dụng trái phép chất ma túy. Vì vậy, hành vi của các bị cáo Nguyễn Như S, Phạm Đức A, Nguyễn Hữu H đã cấu thành tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” được quy định điểm b khoản 2 Điều 255 Bộ luật hình sự. Bản án sơ thẩm xử phạt các bị cáo về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” được quy định điểm b khoản 2 Điều 255 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

Xét nội dung kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của các bị cáo thấy rằng: Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét, đánh giá toàn diện tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, vai trò, nhân thân của các bị cáo và xử phạt bị cáo Nguyễn Như S 07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng tù, bị cáo Phạm Đức A 07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng tù và bị cáo Nguyễn Hữu H là 07 (bảy) năm tù về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” là nghiêm minh, có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung đối với loại tội phạm này.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Nguyễn Như S, Phạm Đức A, Nguyễn Hữu H cung cấp tình tiết giảm nhẹ mới “Giấy khen” của Ủy ban nhân phường A, thành phố V, tỉnh Nghệ An vì đã có thành tích xuất sắc trong công tác phòng chống dịch Covid19; Giấy xác nhận của Ủy ban nhân dân xã A, huyện B, tỉnh Nghệ An nội dung có thành tích xuất sắc trong phong trào văn hóa, văn nghệ thể dục thể thao năm 2020, đây là các tình tiết giảm nhẹ mới được quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Mặt khác các bị cáo Nguyễn Như S, Phạm Đức A, Nguyễn Hữu H phạm tội chức sử dụng trái phép chất ma túy do ham vui, mục đích là thỏa mãn nhu cầu cá nhân, không vì vụ lợi. Vì vậy, có căn cứ chấp nhận đơn kháng cáo của các bị cáo giảm nhẹ một phần hình phạt như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nghệ An tại phiên tòa là phù hợp, thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

[3] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị nên cấp phúc thẩm không xem xét.

[4] Về án phí: Kháng cáo của các bị cáo Nguyễn Như S, Phạm Đức A, Nguyễn Hữu H được chấp nhận kháng cáo nên không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b, đ khoản 1 Điều 355; điểm c khoản 1 Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự:

1. Đình chỉ xét xử phúc thẩm đối với Quyết định kháng nghị phúc thẩm số 01/QĐ-VKS-TPV ngày 10/11/2022 của Viện kiểm sát nhân dân C, tỉnh Nghệ An.

2. Chấp nhận kháng cáo của các bị cáo Nguyễn Như S, Phạm Đức A, Nguyễn Hữu H; sửa án sơ thẩm, giảm hình phạt tù cho các bị cáo.

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 58 Bộ luật hình sự:

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Như S 07 (bảy) năm tù về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”. Thời hạn tù tính từ ngày 28/9/2021. Miễn hình phạt bổ sung là hình phạt tiền cho bị cáo.

- Xử phạt bị cáo Phạm Đức A 07 (bảy) năm tù về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”. Thời hạn tù tính từ ngày 28/9/2021. Miễn hình phạt bổ sung là hình phạt tiền cho bị cáo.

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54; Điều 58 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Nguyễn Hữu H 05 (năm) năm tù về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”. Thời hạn tù tính từ ngày 01/10/2021. Miễn hình phạt bổ sung là hình phạt tiền cho bị cáo.

3. Về án phí: Các bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm

4. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

5. Bản án hình sự phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Nghệ An;
- Sở tư pháp tỉnh Nghệ An;
- Phòng HSNV Công A tỉnh Nghệ An;
- Phòng KTNV&THA Tòa án tỉnh Nghệ An;
- TAD, VKSND C;
- Công an huyện C;
- Chi cục THADS huyện C;
- Các bị cáo;
- Lưu HSVA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**
(đã ký)

Hoàng Ngọc Ah